

Phụ lục IV.14

DỰ ÁN KHU XỬ LÝ NƯỚC THẢI TẬP TRUNG CỤM CÔNG NGHIỆP TÂN AN 1 VÀ 2, PHƯỜNG TÂN AN, THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 4 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

I. Nội dung đã được phê duyệt tại khoản 6, 9, 10, 12 Điều 1 Quyết định số 2838/QĐ-UBND ngày 05/11/2010 và điều chỉnh tại khoản 1, 2 Điều 1 Quyết định số 2410/QĐ-UBND ngày 18/10/2012 của UBND tỉnh:

6. Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng:

Xây dựng mới Trạm xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn QCVN 40:2011/BTNMT quy định tại cột A, với công suất 1.500m³/ngày đêm, gồm các hạng mục sau:

- Mạng lưới cống thoát nước bản được thiết kế đi qua cống tất cả các nhà máy, với các thông số như sau:

+ Tổng chiều dài đường ống thu gom: L=8.084m.

+ Đường kính các đoạn ống: D200, D300, D500.

+ Độ chôn sâu trung bình từ 1,5-2m.

+ Độ dốc đặt cống I min = 1/D (D là đường kính ống).

+ Vận tốc nước chảy min = 0,6m/s, max = 3m/s.

+ Vật liệu ống: Nhựa PVC.

+ Trạm xử lý công suất: 1.500m³/ngày.

+ Thiết bị xử lý nước thải.

+ Diện tích xây dựng: 3.600m².

+ Khu xử lý tập trung: Hệ thống bể xử lý bằng bê tông cốt thép, trạm vận hành.

+ Các hạng mục phụ trợ.

- Mương thoát nước sau xử lý bằng bê tông cốt thép, tổng chiều dài 300m: Loại kích thước: 3,5m x 3,5m (có bể tiêu năng, giảm tốc) và loại 2,5m x 2,5m.

9. Tổng mức đầu tư: 37.370.000.000 đồng (Ba mươi bảy tỷ, ba trăm bảy mươi triệu đồng), trong đó:

- Chi phí xây dựng:	20.830.952.000 đồng;
- Chi phí thiết bị:	9.080.000.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án:	525.535.000 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐT XDCT:	1.808.298.000 đồng;
- Chi phí khác:	230.788.000 đồng;
- Chi phí bồi thường GPMB:	1.500.000.000 đồng;

- Chi phí dự phòng: 3.394.427.000 đồng.

10. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh.

12. Thời gian thực hiện dự án: Theo kế hoạch vốn bố trí.

II. Nội dung đề nghị điều chỉnh, bổ sung:

6. Quy mô đầu tư bổ sung:

- Phần xây dựng: Bể hiếu khí Aeroten; Bệ đặt máy ép bùn; Bệ đặt máy bơm lọc và cột lọc áp lực có mái bảo vệ; Nhà trạm quan trắc online; Mương quan trắc; Bể sự cố.

- Phần thiết bị: Đồng hồ đo lưu lượng đầu vào; Thiết bị khuấy chìm bể điều hòa, bể anoxic; Đĩa thổi khí; Máy đo DO; Bơm tuần hoàn anoxic; Bơm bùn (tăng 2 bộ); Hệ thống lọc áp lực; Hệ thống quan trắc online.

9. Tổng mức đầu tư dự kiến sau điều chỉnh: 44.987.000.000 đồng (Bốn mươi bốn tỷ, chín trăm tám mươi bảy triệu đồng), trong đó:

- Chi phí xây dựng	:	25.606.000.000	đồng;
- Chi phí thiết bị	:	11.425.000.000	đồng;
- Chi phí quản lý dự án	:	854.000.000	đồng;
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	:	2.720.000.000	đồng;
- Chi phí khác	:	544.000.000	đồng;
- Chi phí giải phóng mặt bằng	:	685.000.000	đồng;
- Chi phí dự phòng	:	3.153.000.000	đồng.

(Tăng thêm 7.617.000.000 đồng so với tổng mức đầu tư được phê duyệt tại Quyết định số 2410/QĐ-UBND ngày 18/10/2012 của UBND tỉnh).

10. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh và ngân sách thành phố, trong đó:

- Ngân sách tỉnh: 37.370.000.000 đồng;

- Ngân sách thành phố: 7.617.000.000 đồng (số vốn này đã được Thường trực HĐND thành phố Buôn Ma Thuột xác định trong giai đoạn 2021-2025 tại Công văn số 243/HĐND-VP ngày 23/02/2022).

12. Thời gian thực hiện dự án: Đến năm 2023./.